

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bích Thuần

Ông Nguyễn Quang Thái

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn B, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1995 tại xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B1 và bà Trần Thọ B2; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 8 năm 2018 đến ngày 21 tháng 8 năm 2018 được tại ngoại “có mặt”.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1986 tại xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe Taxi; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị D; vợ: Dương Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 8 năm 2018 đến ngày 21 tháng 8 năm 2018 được tại ngoại “có mặt”.

3. Nguyễn Văn D, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1992 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Á, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thọ C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 8 năm 2018 đến ngày 21 tháng 8 năm 2018 được tại ngoại “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn D là bạn bè quen biết nhau nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15 tháng 8 năm 2018, H và B đến phòng trọ của D đang thuê của gia đình ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1968 ở thôn Tng, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi và ăn uống ở đó. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, sau khi ăn uống xong B rủ H và D đánh bạc ăn tiền thì cả hai đồng ý. Sau đó, D lấy bộ bài tu lơ khơ 52 quân có sẵn ở phòng ra để lên trên giường ngủ, rồi D, H ngồi trên giường còn B ngồi trên chiếc ghế nhựa màu xanh để cùng đánh bạc. Cả 03 cùng thống nhất sử dụng 52 quân bài tu lơ khơ đánh bạc bằng hình thức chơi “sâm”. Cách chơi và mức sát phạt của mỗi ván là: Chia cho mỗi người 10 quân bài tu lơ khơ, người chia bài được đánh trước, quân bài cao sẽ bắt được quân bài thấp, bộ cao hơn sẽ bắt được bộ thấp hơn, không tính đồng hoa đồng chất mà chỉ tính theo thứ tự quân bài. Người nào đánh hết bài trước thì thắng, người chơi còn lại là thua và còn lại bao nhiêu quân bài sẽ nhân với 5.000 đồng/1 quân bài thì ra số tiền phải trả cho người thắng, nếu người chơi nào không đánh được quân bài nào là “treo” hoặc bị bắt tứ quý thì phải trả cho người thắng 70.000 đồng, người nào “Sâm” đánh hết 10 quân bài thì mỗi người phải trả cho người được “Sâm” số tiền 100.000 đồng, nếu người chơi nào chặn được bài của người “Sâm” thì người “Sâm” phải trả cho người chặn “Sâm” số tiền 100.000 đồng.

B, D, H đánh bạc được khoảng 50 phút thì Đỗ Xuân H đến nhưng không tham gia đánh bạc mà chỉ xem B, H, D đánh bạc. B, H, D đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC44) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.040.000 đồng; 52 quân bài tu lơ khơ, 01 chiếu đơn (mành tre) màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh.

Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn D 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen-xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; của Nguyễn Văn B 01 ví giả da màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; của Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 1.210.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; của Đỗ Xuân H 01 ví giả da màu đen. D và H đều khai số tiền bị thu giữ trong ví là tiền sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định Nguyễn Văn H có 7.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Nguyễn Văn D có 5.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Nguyễn

Văn B có 3.450.000đồng sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 15.650.000đồng.

Tại Cáo trạng số 91/CT- VKSBX ngày 10 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 10 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc đơn mảnh tre màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 15.650.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám và 01 điện thoại di động Iphone màu đen; Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 ví giả da màu đen; Nguyễn Văn B 01 ví giả da màu đen; Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu nâu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai nhận khoảng 13 giờ 30 phút, tại phòng trọ do Nguyễn Văn D thuê trọ ở thôn T, xã H, huyện B, Nguyễn Văn B rủ Nguyễn Văn

H và D đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi sâm, cả hai đồng ý. Các bị cáo B, D, H cùng nhau đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 15.650.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự, có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Cả ba bị cáo đều được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo đều là bạn bè thân thiết với nhau, bản thân họ từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật và vụ án thuộc loại đồng phạm giản đơn không có tổ chức. Nguyễn Văn B là người khởi sự và trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng khi tham gia đánh bạc có số tiền sử dụng để đánh bạc ít nhất; Nguyễn Văn H là người có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều nhất; Nguyễn Văn D là người chuẩn bị bài để đánh bạc, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, việc khởi sự của bị cáo B chỉ mang tính chất bột phát, bản thân bị cáo B là lao động duy nhất trong gia đình, bố bị cáo B bị nhiễm chất động màu da cam, em trai bị cáo bị động kinh rối loạn tâm thần mãn tính. Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng và đều có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo có tài sản, có việc làm ổn định, có thu nhập và các bị cáo tham gia đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 15.650.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và thu trên người các bị cáo, qua điều tra xác định toàn bộ số tiền trên các bị cáo đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc đơn mảnh tre màu vàng và 01 ghế nhựa màu xanh là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 điện thoại di động và 03 ví giả da thu giữ của các bị cáo khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc ví giả da màu đen tạm giữ của Đỗ Xuân H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc, ngày 20 tháng 8 năm 2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B, 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu đơn mảnh tre màu vàng, 01 ghế nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 15.650.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho các bị cáo số tài sản không dùng vào việc đánh bạc gồm: Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen xám và 01 điện thoại di động Iphone màu đen và 01 ví giả da màu đen; Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 ví giả da màu đen; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen và 01 ví giả da màu nâu nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 23 tháng 11 năm 2018).

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phùng Thị Tố Uyên